

ĐẢNG BỘ TỈNH BÌNH ĐỊNH
HUYỆN ỦY TUY PHƯỚC

*

Số 332 -QĐ/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Tuy Phước, ngày 05 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Dân vận Huyện ủy,
nhiệm kỳ 2020 - 2025**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 46-QĐ/TW ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy.
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXI, nhiệm kỳ 2020-2025.
- Xét đề nghị của Ban Dân vận Huyện ủy.

BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành Quyết định này kèm theo Quy chế làm việc của Ban Dân vận Huyện ủy, nhiệm kỳ 2020-2025.

Điều 2: Chánh Văn phòng Huyện ủy, Thủ trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội huyện, các cơ quan liên quan và các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy có trách nhiệm thi hành.

Điều 3: Quy chế này thay thế cho Quyết định số 74-QĐ/HU ngày 17/11/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy./.

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Tỉnh ủy (báo cáo);
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Như Điều 2;
- Lưu VP.HU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Nguyễn Đình Thuận



QUY CHẾ LÀM VIỆC của Ban Dân vận Huyện ủy Tuy Phước

(Ban hành kèm theo Quyết định số 332-QĐ/HU ngày 05/4/2022 của Ban
Thường vụ Huyện ủy)

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA BAN DÂN VẬN HUYỆN ỦY

Điều 1: Chức năng

Là cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy về công tác dân vận (bao gồm cả công tác tôn giáo) của Huyện ủy.

Điều 2: Nhiệm vụ

2.1- Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Những chủ trương, giải pháp về công tác dân vận của Huyện ủy. Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, chương trình, kế hoạch, kết luận của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác dân vận.

b) Chủ trì, phối hợp tham mưu triển khai thực hiện các văn bản của cấp ủy cấp trên, pháp luật và chính sách của Nhà nước về công tác dân vận, tôn giáo, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, tổng hợp tình hình nhân dân (tình hình tôn giáo, các giai tầng xã hội, các vấn đề bức xúc trong nhân dân) để báo cáo và tham mưu cho Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

d) Tham mưu, giúp cấp ủy nắm tình hình và chỉ đạo hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng ở địa phương; lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan nhà nước ở địa phương thực hiện công tác dân vận chính quyền.

đ) Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và Ban Chỉ đạo tôn giáo của huyện.

e) Sơ kết, tổng kết về công tác dân vận.

2.2- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát:

a) Việc thực hiện các chủ trương, chính sách, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế của cấp ủy cấp trên và của Huyện ủy về công tác dân vận.

b) Hướng dẫn, phối hợp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác dân vận cho cấp ủy và đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân vận của các cấp trong Đảng bộ huyện.

2.3- Thẩm định, thẩm tra:

a) Các đề án, văn bản về công tác dân vận trước khi trình Ban Thường vụ, Huyện ủy.

b) Tham gia thẩm định các đề án, dự án, văn bản có liên quan đến công tác dân vận; các đề án, dự án liên quan đến quyền làm chủ của nhân dân và công tác dân vận của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện.

2.4- Phối hợp:

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện và các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các chương trình phối hợp; công tác nghiên cứu, kiểm tra, đào tạo, bồi dưỡng, thông tin... về công tác dân vận.

b) Với các ban đảng, cơ quan, tổ chức liên quan theo dõi, nắm tình hình tư tưởng, nguyện vọng của nhân dân và phong trào quần chúng, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ, Huyện ủy.

c) Với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và hội quần chúng huyện tham gia công tác xây dựng Đảng; xây dựng chính quyền; xây dựng Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và hội quần chúng.

d) Với các cơ quan chức năng đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân vận đối với các Chi bộ, Đảng bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy.

đ) Tham gia ý kiến về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, khen thưởng, miễn nhiệm, kỷ luật đối với đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận theo phân cấp quản lý.

Chương II

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 3: Tổ chức bộ máy và biên chế

- Ban Dân vận Huyện ủy gồm Trưởng ban, 01 phó trưởng ban và 01 chuyên viên chuyên trách. Biên chế của Ban được thực hiện theo Đề án việc làm của Ban Thường vụ Huyện ủy, đảm bảo tinh gọn, làm việc hiệu quả.

- Trưởng ban chuyên trách là ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQVN huyện, kiêm phó Trưởng ban thường trực BCD QCDC huyện; Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo huyện.

- Trưởng ban phụ trách công tác của Ban, chịu trách nhiệm trước Huyện ủy và Ban Dân vận cấp trên về toàn bộ hoạt động công tác dân vận của Đảng bộ huyện; Chủ trì các Hội nghị của Ban.

- Phó trưởng ban là người giúp việc Trưởng ban và được Trưởng ban phân công phụ trách một số công việc cụ thể; giải quyết các công việc khi được Trưởng ban uỷ quyền.

- Cán bộ chuyên trách thực hiện nhiệm vụ do lãnh đạo Ban phân công.

- Lãnh đạo Ban Dân vận và cán bộ chuyên trách phải sử dụng thời gian hợp lý để đi cơ sở theo dõi, nắm tình hình công tác dân vận, khảo sát thực tiễn, nghiên cứu tổng kết kinh nghiệm, những mô hình vận động nhân dân phù hợp và hiệu quả.

Điều 4: Chế độ làm việc

- Ban Dân vận Huyện ủy làm việc theo chế độ thủ trưởng, việc tổ chức điều hành theo sự chỉ đạo của Trưởng ban. Phó ban giúp Trưởng ban chỉ đạo điều hành một số mặt công tác theo sự phân công của Trưởng Ban và chịu trách nhiệm về những phần việc được giao. Chuyên viên của Ban chịu trách nhiệm trước lãnh đạo ban về những công việc được giao, thực hiện nghiêm chế độ báo cáo và đi cơ sở.

- Hàng năm, căn cứ nghị quyết, chương trình công tác của Huyện ủy và hướng dẫn của Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ban xây dựng chương trình, kế hoạch công tác Dân vận; tham mưu xây dựng chương trình hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ huyện, Ban chỉ đạo tôn giáo; đề ra các giải pháp tổ

chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch 6 tháng, hàng quý và hàng tháng đến cơ sở.

- Hàng quý, tổ chức giao ban về công tác dân vận với Đảng ủy các xã, thị trấn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện và một số phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân huyện có liên quan đến công tác dân vận.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA BAN DÂN VẬN HUYỆN ỦY

Điều 5: Quan hệ với Ban Dân vận Tỉnh ủy

Ban Dân vận Huyện ủy định kỳ báo cáo công tác với Ban Dân vận Tỉnh ủy; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Dân vận Tỉnh ủy theo quy định.

Điều 6: Quan hệ với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy

Ban Dân vận Huyện ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến và đề xuất các vấn đề thuộc trách nhiệm về công tác dân vận với Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy; về chương trình công tác của Ban Dân vận Huyện ủy.

Điều 7: Quan hệ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện

- Quan hệ giữa Ban Dân vận Huyện ủy với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện là quan hệ phối hợp:

1. Trong phạm vi lĩnh vực công tác, Ban Dân vận Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế của cấp trên và cấp mình về công tác dân vận.

2. Phối hợp nghiên cứu, hướng dẫn triển khai nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế và kiểm tra, giám sát về công tác dân vận được Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy giao.

- Hàng tháng, quý, sáu tháng, 9 tháng, năm, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện gửi báo cáo công tác về Ban Dân vận Huyện uỷ để tổng hợp và báo cáo với Ban Thường vụ Huyện uỷ, Ban Dân vận Tỉnh uỷ.

Điều 8: Quan hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

Quan hệ giữa Ban Dân vận Huyện uỷ với thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện là quan hệ phối hợp.

1. Khi triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu có gắn với công tác quản lý nhà nước thì Ban Dân vận Huyện uỷ phối hợp với thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện; các cơ quan đảng, nhà nước tạo điều kiện, hỗ trợ lẫn nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện bàn chủ trương, quyết định, chính sách, chế độ... có liên quan đến lĩnh vực công tác dân vận, thì đại diện lãnh đạo Ban Dân vận Huyện uỷ được mời tham dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết thì lãnh đạo Ban Dân vận Huyện uỷ làm việc trực tiếp với thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các phòng, ban chuyên môn thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân để phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

Điều 9: Quan hệ với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện uỷ và Trung tâm chính trị huyện

- Mọi quan hệ giữa Ban Dân vận với cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện uỷ (Văn phòng, Ban Tổ chức, cơ quan Ủy ban kiểm tra, Ban Tuyên giáo) và Trung tâm chính trị huyện là quan hệ phối hợp trong việc nghiên cứu, xây dựng các văn bản để tham mưu giúp Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ, Thường trực Huyện uỷ lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, thực hiện các chương trình công tác của Tỉnh uỷ, Huyện uỷ; Tổng kết thực tiễn, giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện; Phối hợp hướng dẫn công tác xây dựng Đảng, công tác tổ chức và cán bộ của các đoàn thể quần chúng, đồng thời phối hợp với Trung tâm chính trị huyện tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn, hội nghị chuyên đề về công tác dân vận, công tác tôn giáo và thực hiện quy chế dân chủ theo chương trình công tác năm.

Điều 10: Quan hệ với tổ chức cơ sở đảng trực thuộc

Quan hệ giữa Ban Dân vận Huyện ủy với cấp ủy cơ sở là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra, trao đổi trong việc thực hiện công tác chuyên môn và công tác cán bộ theo phân cấp.

Chương IV**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 11: Cán bộ, công chức Ban Dân vận Huyện ủy có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc; các Ban xây dựng Đảng của Huyện ủy, các TCCSD và các cơ quan liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện quy chế này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề cần bổ sung, sửa đổi, Lãnh đạo Ban Dân vận Huyện ủy báo cáo trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét quyết định.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký./.
